

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CG  
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HSST  
Ngày: 01-11-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Bảo.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Nguyễn Thanh An.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG:** Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST - HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Thị Kim TH, sinh năm: 1990.

Tên gọi khác: Nhi.

Nơi tH1 trú: 658/24 Phạm Văn Chí, PH1 8, Quận 6, Thành phố M; Nơi tạm trú: ấp Tân Thành, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú Cường và bà Nguyễn Thị Kim V; Bản thân không có chồng; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh ngày 20/02/2022; Tiền án: Bản án số 32/2022/HSST, ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tiền sự: không. Bị cáo chấp hành Bản án số 32/2022/HSST, ngày 28/3/2022 từ ngày 26/5/2023 cho đến ngày 07/6/2023. Bị tạm giam trong vụ án này từ ngày 08/6/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Trung tâm ngoại ngữ AH.

Địa chỉ: ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh LA.

Có bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1989 – Chức vụ: Giám đốc – Là người đại diện theo pháp luật (có mặt).

Cư trú: 676 Tổ 2, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. M.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thị Kim V, sinh năm: 1969 (có mặt).

Nơi tạm trú: ấp Tân Thành, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh LA.

**Người làm chứng:** Trần Thị Ngọc K, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh LA.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 9 năm 2022, Nguyễn Thị Kim TH đến làm việc tại Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học AH (viết tắt là Trung tâm) tại địa chỉ ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh LA, do bà Nguyễn Thị H1 làm Giám đốc. Bà H1 giao cho TH làm nhiệm vụ dọn dẹp vệ sinh, ngồi tại bàn thu ngân để thu nhận tiền học phí của học viên và nhận tiền chuyển khoản nhanh cho khách hàng khi có yêu cầu và thu tiền phí chuyển tiền. Số tiền thu được đến cuối ngày sẽ giao lại cho bà H1, nếu bà H1 không đến Trung tâm thì TH phải gói niêm phong lại, rồi đem qua gửi cho bà Trần Thị K là chủ cho Trung tâm thuê mặt bằng. Ngày hôm sau, nếu bà H1 chưa đến nhận tiền thì TH đến gặp bà K nhận lại tiền mang về Trung tâm cất giữ, đợi bà H1 đến nhận tiền, bà H1 không đến thì cuối ngày hôm đó tiếp tục gói niêm phong lại và gửi cho bà K.

Vào ngày 25 và 26/9/2022, TH trực tiếp lập phiếu thu nhận học phí từ số 0011124 đến 0011131 của 08 (tám) người là học viên, phụ huynh của học viên với tổng số tiền là 125.615.000 đồng, cụ thể: Phạm Huỳnh Khánh Hà với số tiền 980.000 đồng; Trần Quang Vinh với số tiền 550.000 đồng; Phạm Minh Triết với số tiền 410.000 đồng; Nguyễn Minh KH với số tiền 100.170.000 đồng; Lê Thị Huyền với số tiền 15.050.000 đồng; Hồ Thị Bích H1 với số tiền 2.020.000 đồng; Nguyễn Phú Trung với số tiền 6.035.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ, ngày 26/9/2023, TH gói toàn bộ số tiền trên trong tờ giấy A4, dán băng keo niêm phong lại, rồi gửi cho bà K cất giữ như quy định TH1 ngày của Trung tâm. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/9/2022, TH đến Trung tâm làm việc và nhận lại toàn bộ số tiền đã gửi cho bà K. Lúc này, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên TH nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền mà mình đang

quản lý. TH lấy toàn bộ số tiền nêu trên, chặn hoàn toàn điện thoại liên lạc với Trung tâm và gia đình, rồi bỏ trốn đến Tp. M sinh sống ở nhiều nơi và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 26/5/2023, TH đến Nhà tạm giữ Công an huyện CG để thi hành hình phạt tù của Bản án số 32/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mà TH đã bị xét xử trước đó chưa thi hành do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được hoãn thi hành án. Tại cơ quan Công an, qua điều tra, TH đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKSCG ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim TH 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt Bản án số 32/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Buộc bị cáo TH phải chấp hành hình phạt chung hai bản án từ 09 năm 09 tháng đến 10 năm 03 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo TH phải bồi tH1 Trung tâm ngoại ngữ AH, do bà Nguyễn Thị H1, chức vụ: giám đốc là người đại diện số tiền 125.615.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Thị Kim TH được Trung tâm nhận làm việc hợp đồng với nhiệm vụ quét dọn vệ sinh và thu nhận tiền học phí của học viên hoặc phụ huynh đóng. Giữa bị cáo và Trung tâm thỏa thuận là sau khi thu tiền thì đến cuối ngày TH có trách nhiệm bàn giao tiền cho bà H1 là giám đốc Trung tâm, nếu bà H1 không đến Trung tâm thì cuối ngày, TH phải gói niêm phong lại, rồi đem qua gửi cho bà Trần Thị K là chủ cho Trung tâm thuê mặt bằng, nếu ngày hôm sau, bà H1 chưa đến nhận tiền thì TH đến gặp bà K nhận lại tiền mang về Trung tâm cất giữ, đợi bà H1 đến nhận tiền, nếu bà H1 chưa đến nhận tiền thì cuối ngày tiếp tục gói niêm phong lại và gửi lại bà K. Vào ngày 25 và 26/9/2022, TH trực tiếp lập phiếu thu nhận học phí từ số 0011124 đến 0011131 của 08 (tám) người là học viên, phụ huynh của học viên với tổng số tiền là 125.615.000 đồng, do cuối ngày 26/9/2022 bà H1 chưa đến Trung tâm nên TH đã niêm phong tiền gửi cho bà K giữ. Đến sáng ngày 27/9/2022, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên TH nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 125.615.000 đồng mà mình đang giữ. TH lấy toàn bộ số tiền nêu trên, chặn hoàn toàn điện thoại liên lạc với Trung tâm và gia đình, rồi bỏ trốn đến Tp. M và tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo TH chiếm đoạt số tiền của bị hại là 125.615.000 đồng, tức trên 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng. Nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi nhận tài sản của người khác, rồi bỏ trốn để chiếm đoạt là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo TH đang chấp hành Bản án số 32/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, thì ngày 27/9/2023 lại thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét thấy hiện hoàn cảnh bị cáo có khó khăn, có 03 con còn nhỏ (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh ngày 20/02/202), bị cáo có cha ruột tên Nguyễn Phú Cường có thời gian tham gia quân đội bảo vệ tổ quốc nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[8] Xét thấy cần căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt Bản án số 32/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo TH phải chấp hành hình phạt chung hai bản án. Bị cáo chấp hành Bản án số 32/2022/HSST, ngày 28/3/2022 từ ngày 26/5/2023 cho đến ngày 07/6/2023 được 13 ngày tù, sau đó bị tạm giam trong vụ án này từ ngày 08/6/2023 cho đến nay.

[9] Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra thì bà Nguyễn Thị Kim V là mẹ bị cáo có hứa sẽ bồi tH1 một phần thay cho bị cáo, nhưng tại phiên tòa bà V không đồng ý bồi tH1, do không có tiền. Tại phiên tòa đại diện bị hại bà Nguyễn Thị H1 yêu cầu bị cáo TH phải bồi tH1 cho Trung tâm ngoại ngữ AH số tiền 125.615.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng), trước yêu cầu của bị hại, bị cáo TH đồng ý, nên ghi nhận.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền còn phải bồi tH1 cho bị hại là 125.615.000 đồng theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim TH phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim TH 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt Bản án số 32/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA xử phạt Nguyễn Thị Kim TH 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim TH phải chấp hành hình phạt chung hai bản án là 10 (mười) năm tù. Được khấu trừ thời gian chấp hành Bản án số 32/2022/HSST, ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA từ ngày 26/5/2023 đến ngày 07/6/2023 là 13 (mười ba) ngày tù.

Thời gian chấp hành hình phạt chung của hai bản án còn lại là 09 (chín) năm 11 (mười một) tháng 17 ngày (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/6/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (01/11/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim TH phải có trách nhiệm bồi tH1 cho Trung tâm ngoại ngữ AH, do bà Nguyễn Thị H1, chức vụ: giám đốc là người đại diện theo pháp luật, số tiền 125.615.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo TH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải nộp 6.280.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**NGUYỄN ĐỨC BẢO**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN CG**  
**TỈNH LA**

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

*CG, ngày 01 tháng 11 năm 2023*

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 01 tháng 11 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Bảo.

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Nguyễn Thanh An.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2022/TLSH-HS, ngày 11/10/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Kim TH.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim TH phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

#### **2. Về Điều luật áp dụng:**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

#### **3. Về hình phạt:**

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim TH 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt Bản án số 32/2022/HSST ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA xử phạt Nguyễn Thị Kim TH 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim TH phải chấp hành hình phạt chung hai bản án là 10 (mười) năm tù. Được khấu trừ thời gian chấp hành Bản án số 32/2022/HSST, ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA từ ngày 26/5/2023 đến ngày 07/6/2023 là 13 (mười ba) ngày tù.



Thời gian chấp hành hình phạt chung của hai bản án còn lại là 09 (chín) năm 11 (mười một) tháng 17 ngày (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/6/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (01/11/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

#### **4. Các vấn đề khác:**

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim TH phải có trách nhiệm bồi tH1 cho Trung tâm ngoại ngữ AH, do bà Nguyễn Thị H1, chức vụ: giám đốc là người đại diện theo pháp luật, số tiền 125.615.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Về án phí: bị cáo TH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải nộp 6.280.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA**

**TRẦN VĂN ĐOÀN – NGUYỄN THANH AN**

**NGUYỄN ĐỨC BẢO**